

TDTS:

Báo cáo đánh giá tác động thủy điện trên sông Mê Kông và cái kết bất lợi

Dẫn: Thưa quý vị và các bạn! Những ngày này, dư luận cả nước đang xôn xao về kết luận của Báo cáo Nghiên cứu tác động của các đập thủy điện trên dòng chính sông Mekong do Bộ Tài nguyên Môi trường công bố. Theo bản kết luận thì 11 đập thủy điện được xây dựng trên sông Mê Kông tác động không đáng kể đến đồng bằng sông Cửu Long. Với những thông tin đưa ra hoàn toàn khác với Báo cáo đánh giá Môi trường chiến lược về thủy điện trên dòng chính Mê Kông, bản kết luận gây bất bình với người dân cả nước, các nhà chuyên môn, và giới khoa học. Để và đánh giá một cách khách quan Báo cáo Nghiên cứu tác động của các đập thủy điện trên dòng chính sông Mekong và giải thích rõ hơn về bản kết luận. Trong câu chuyện thời sự hôm nay, quý vị và các bạn nghe cuộc trao đổi qua điện thoại giữa PV Bạch Yến với *GS-TSKH Nguyễn Ngọc Trân nguyên Phó chủ nhiệm Ủy ban khoa học kỹ thuật nhà nước, nguyên Chủ nhiệm Chương trình nhà nước điều tra cơ bản tổng hợp đồng bằng sông Cửu Long và cũng là đại biểu quốc hội 3 khóa liền trong vai trò Phó chủ nhiệm Ủy ban đối ngoại của Quốc hội*. Xin mời PV Bạch Yến bắt đầu cuộc PV

1, Xin chào GS-TSKH Nguyễn Ngọc Trân. Trân trọng cảm ơn ông đã dành cho chương trình TDTS hôm nay cuộc phỏng vấn này.

Gs NNT đáp lời. Xin cảm ơn VOV đã bố trí buổi phỏng vấn này. Xin chào quý thính giả.

2, Thưa GS, ngày 28/10, Bộ TNMT đã tổ chức hội thảo tham vấn quốc gia về Báo cáo Nghiên cứu tác động của các công trình thủy điện trên dòng chính sông Mekong (gọi tắt là nghiên cứu MDS) tại Hà Nội. Tại hội thảo này, Bộ TNMT đã công bố các kết luận chính của nghiên cứu, theo đó việc xây dựng 11 công trình thủy điện trên dòng chính sông Mekong tác động không đáng kể lên khu vực châu thổ sông Mekong, cụ thể là ĐBSCL của nước ta. Qua những công trình nghiên cứu khoa học cũng như kinh nghiệm nhiều năm với ĐBSCL, ông bình luận gì về điều này ?

Gs NNT. Tôi vừa nhận được cách đây mấy hôm, từ các đồng nghiệp, hai tập Dự thảo báo cáo Đánh giá tác động (IAR) của việc xây dựng 11 đập thủy điện trên dòng chính sông Mekong.

Nghiên cứu hai tập báo cáo này, tôi cũng như những nhà khoa học đã từ nhiều năm lặn lội với ĐBSCL rất dè dặt với các kết quả tính toán, và từ đó các kết luận.

Tôi sẽ phân tích dưới đây tại sao tôi dè dặt với các kết quả của IAR.

Nhưng trước tiên xin dẫn ra **15 kết quả và kết luận quan trọng** của báo cáo IAR - MDS.

(1) “Tác động dự kiến của 11 đập trên dòng chính lên *mực nước* ở đồng bằng sông Cửu Long là tương đối nhỏ, trung bình thấp hơn 2 cm”.

(2) “Các thay đổi về *độ mặn* (g/l) là tương đối nhỏ ở châu thổ, khoảng hoặc dưới 1 g/l cho năm 2007 với chế độ vận hành hàng ngày của đập”.

(3) “Đỉnh lũ do *vỡ đập* tại Sambor vào khoảng 8 m. Tại Phnom Penh vào khoảng 0.6 m. Tại ĐBSCL dưới 0.4 m.

(4) “11 đập dự kiến trên dòng chính không tác động một cách có ý nghĩa sự *xói lở bờ sông* trên phần lãnh thổ Việt Nam của châu thổ”.

(5) Tại Tân Châu, thay đổi *lưu lượng ngày* đến 1300 m³/s và *mực nước* 0.15m;

(6) Tại Tân Châu, nếu phát điện phủ đỉnh, *mực nước dao động* đến 0.4m;

(7) *70% trầm tích đã bị giữ lại ở 11 đập*. Trầm tích chuyển xuống châu thổ phần lớn là bùn (silt), sét (clay) và trầm tích lơ lửng. *Trầm tích đáy hầu như không còn*.

(8) *Trầm tích dọc bờ biển* chỉ còn ở các vùng gần các cửa sông.

(9) *Tổng lượng dinh dưỡng N và P* giảm từ 43,6% đến 53,4% tại TC CĐ

(10) *Tổn thất về thủy sản* là 366.570 tấn/năm;

(11) Mức độ ảnh hưởng đến *đa dạng sinh học* ở ĐBSCL do thay đổi lượng và quy mô lũ là không tác động đáng kể (mức 0/4); do thay đổi thời điểm và khoảng thời gian các dòng chảy theo mùa là không đáng kể (mức 0/4); do thay đổi *vận chuyển bùn cát* và dưỡng chất giảm mạnh (mức 2/4); do *cản trở vật lý đến di cư của các loài thủy sinh* giảm rất mạnh (mức 4/4).

(12) *Về lúa gạo*, sản lượng năm 2007 (năm đối chiếu) là 24.009.228 tấn, sản lượng sau khi có 11 đập là 23.456.768 tấn, mức sụt giảm là 552.460 tấn, bằng -2.3% trên toàn đồng bằng.

(13) *Về sinh kế*, trên toàn đồng bằng, chỉ số *mức độ tổn thương xã hội* (SVI, Social Vulnerability Index) được dự báo không bị tác động đáng kể. Nhìn chung, trên toàn đồng bằng, thu nhập hộ giảm khoảng 1.5%.

(14) *Về kinh tế*, tổng tác động lên GDP toàn đồng bằng giảm 186 triệu USD, tương đương với 0.2% GDP cả nước.

(15) *Về giao thông thủy ở ĐBSCL*, đối với tuyến Vĩnh Hòa – Cần Thơ – Định An mức độ hạn chế giao thông thấp; đối với 3 tuyến Tp HCM – Kiên Lương, 2 tuyến Tp HCM – Cà Mau, mức độ hạn chế giao thông không có, do giảm lượng vận chuyển bùn cát. (bảng 4.6-6, tập 2, trang 274).

Từ những kết quả trên, có thể *rút ra ba nhận xét khái quát*:

(1) Có khá nhiều cụm từ “*không đáng kể*”, “*tương đối nhỏ*”, “*không tác động đáng kể*”, “*không tác động một cách có ý nghĩa*”, “*thấp*” ... trong đánh giá;

(2) Các kết luận về tác động của IAR nhìn chung *thiên nhẹ*, và *chứa nhiều mâu thuẫn*.

Thật vậy, tổn thất về bùn cát, về dinh dưỡng, về thủy sản là khá lớn, nhưng tổn thất về sản xuất nông nghiệp, về sinh kế, về kinh tế lại thấp!

Tổn thất về bùn cát, về dinh dưỡng, về thủy sản, về môi trường và đa dạng sinh học là những tổn thất đánh vào sự tồn tại và phát triển của đồng bằng châu thổ và đời sống của cư dân. Có một cái gì đó mâu thuẫn!

(3) Các kết quả về tổn thất về bùn cát, về dưỡng chất trong nước, về thủy sản, ... cho thấy tác động của các đập đối với đồng bằng sông Cửu Long là không hề nhỏ, và nguy hại cho sự tồn tại và phát triển của đồng bằng.

3. Các nghiên cứu của Ủy hội sông Mekong trước đây đã chỉ ra rằng việc phát triển các đập thủy điện trên dòng chính sông Mekong sẽ có tác động rất lớn đến dòng chảy, lượng phù sa, môi trường, sói lở bờ sông.v.v..và do vậy chắc chắn ảnh hưởng tới sản xuất và đời sống của người dân. Theo GS, vì sao lại có sự khác biệt rất lớn giữa Kết luận của Báo cáo nghiên cứu mới công bố và các nghiên cứu trước đó ?

Gs. NNT. Năm 2010, MRC đã công bố ***Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược*** (SEA) của các đập thủy điện trên dòng chính sông Mekong.

Tôi sẽ trình bày ngắn gọn những kết luận quan trọng của SEA. Sau đó sẽ nêu lên quan điểm của mình tại sao tôi rất dè dặt với các kết quả của IAR-MDS.

Về ***hình thái dòng sông***, dòng chảy liên tục sẽ bị thay thế bằng dòng chảy bậc thang. Nếu khoảng 13500 MW là cái thu được từ các đập thì cái mất là động năng của dòng chảy trọng lực liên tục, từ bao đời nay là một thành tố của môi trường, nuôi dưỡng và duy trì các hệ sinh thái trên cạn, ngập nước và đa dạng sinh học ở hạ lưu vực.

Những thay đổi về ***thủy văn*** sẽ rất cơ bản. Mực nước sông sẽ dao động tùy theo chế độ vận hành của các đập (chi phối chủ yếu bởi lợi nhuận) thay vì theo mùa như trước.

Một khi các đập được xây dựng trên dòng chính, chế độ thủy văn của sông Mêkông không còn là nó nữa, và ***sự mất mát này là không thể vãn hồi được***. Châu thổ còn phải đối mặt với nguy cơ ***vỡ đập dây chuyền***.

Một tác động cơ bản khác đối với hạ lưu là hàm lượng vật liệu thô và trầm tích chảy về hạ du bị sụt giảm vì một khối lượng lớn bị giữ lại trong các đập.

Sự thâm hụt trong cán cân trầm tích sẽ dẫn đến những thay đổi địa mạo lòng sông, vùng cửa sông và đường bờ biển của châu thổ.

Sự mất mát nguồn giống thủy sản, sự nghèo đi của hàm lượng N, P, K và phiêu sinh trong nước, nguồn thủy sản nước ngọt, nguồn lợi thủy sản biển trong lưới nước sông đổ ra biển sẽ bị suy giảm nghiêm trọng.

SEA cũng đánh giá tác động đến *kế sinh nhai* của cư dân trên hạ lưu vực, đặc biệt lên các tầng lớp nghèo và dễ bị tổn thương. Sự phân hóa giàu nghèo giữa nông thôn và thành thị, giữa các vùng miền dọc theo sông Mekong sẽ doãng ra.

Nếu kể đến những liên kết giữa các khu vực của nền kinh tế, thì ***kinh tế xã hội ở hạ lưu*** sẽ chịu tác động tiêu cực của việc xây dựng các đập thủy điện trên dòng chính.

Vì những đánh giá tác động tiêu cực nói trên, SEA đưa ra hai khuyến nghị:

“Các quyết định về việc xây dựng đập trên dòng chính nên được hoãn lại trong khoảng thời gian 10 năm với chu kỳ đánh giá ba năm một lần để đảm bảo rằng các hoạt động cần thiết trong thời kỳ trì hoãn này đang được tiến hành một cách hiệu quả”;

“Dòng chính Mêkông không nên bao giờ được sử dụng như là một trường hợp thử nghiệm để chứng minh và hoàn thiện công nghệ về thủy điện”.

Nếu ví đánh giá tác động của SEA là một cánh rừng, thì các kết luận của IAR là những thân cây siêu vẹo (mâu thuẫn nhau) không đáng tin.

Tại sao các kết quả của IAR-MDS đối với tôi là không đáng tin? **Có ba lý do chính.**

(1) Công tác mô hình hóa tác động của các đập thủy điện

Thay vì đánh giá tác động của từng đập tích lũy lên, trên cả hạ lưu vực, DHI phân chia hạ lưu vực ra nhiều miền con, mỗi miền có 1 đập thủy điện, kết nối nhau bằng cách lấy số liệu đầu ra của miền trên làm số liệu đầu vào của miền dưới để rồi cuối cùng đánh giá tác động lên châu thổ (trong đó có ĐBSCL) và Biển Hồ bằng một mô hình thủy lực mà đầu vào ở Kratie.

Cơ sở toán học của cách làm này là gì? Sai số, sự tích lũy và sự lan truyền của sai số ra sao? báo cáo không nói rõ.

Đối với mô hình thủy lực MIKE 11 thì địa hình mặt cắt ngang có vai trò rất quan trọng. **MDS không sử dụng số liệu mặt cắt đo đạc mà sử dụng số liệu được trích xuất từ dữ liệu DEM. Với độ phân giải 50m x 50m sẽ khó đảm bảo được tính chính xác của mặt cắt, do đó sai số sẽ không nhỏ.**

Mô hình 21C sử dụng đầu vào có sai số sẽ cho kết quả không đáng tin cậy. Điều này được thể hiện qua kết quả so sánh xu thế lưu tốc tính toán và thực đo tại Luang Prabang mùa lũ năm 2014 (Hình 3.4-22 trang 74).

(2) Phương pháp luận đánh giá các tác động của MDS có những thiếu sót rất cơ bản:

- (1) Không tính đến các đập thủy điện trên thượng lưu vực TQ;
- (2) Biển không được xem là một tác nhân.
- (3) Con người không được xem là một tác nhân (nhưng lại bị đổ lỗi)

(4) Tác động qua lại giữa các tác nhân và với các yếu tố gây tác động là *một chiều, tách biệt và không đầy đủ*;

(5) Sự can dự của Biến đổi khí hậu không được tính đến

(3) Số liệu. Mô hình toán là một công cụ hữu hiệu để mô phỏng các kịch bản, nhưng với *một điều kiện tiên quyết là các số liệu đầu vào cho mô hình phải đáng tin cậy*. Nếu không được như vậy, thì không thể hiệu chỉnh tốt mô hình, và kết quả tính toán là không đáng tin.

Cũng xin nói thêm là *kịch bản vận hành của các đập là quá “tử tế”, gần như được chọn để chứng minh rằng tác động là không đáng kể!*

Kịch bản vận hành của các đập này như thế nào? Đó là mỗi ngày tích nước trong 16 giờ và xả nước trong 8 giờ, suốt cả năm.

Thực tế thì sao? Có những đập như Salakham, Luang Prabang, ... có lúc phải tích nước cả hai, ba tuần mới đầy hồ. Lấy gì mà xả nước mỗi ngày 8 giờ. *Kịch bản phi thực tế thì kết quả mô phỏng không đáng tin cậy.*

MDS phải mô phỏng sát với vận hành thực tế, vì lợi nhuận từ phát điện của các nhà đầu tư.

Hơn thế nữa, đánh giá tác động tích lũy bằng mô hình toán phải chỉ ra những kịch bản nào sẽ xảy ra tai họa vỡ một đập và dẫn tới vỡ đập dây chuyền. Điều mà MDS không làm!

Cuối cùng, đánh giá tác động không thể chỉ bằng máy tính, áp dụng các mô hình đã có, với những hiệu chỉnh, “để cho kết quả tính toán sát với kết quả đo đạc”!

4, Tại nhiều hội thảo về thảo về thủy điện Xayaburi, rồi Don Sahong, không chỉ các nhà khoa học Việt nam mà cả các chuyên gia quốc tế đã chỉ ra lỗ hổng rất lớn, đó là công tác tham vấn. Theo ý kiến của GS, lần này việc tham vấn được thực hiện ra sao?

Gs. NNT. Tháng 12.2014, tình cờ có được Báo cáo nền của dự án MDS, một số nhà khoa học chúng tôi đã đóng góp một số ý kiến về báo cáo nền này.

Các ý kiến đã được trình bày tại một cuộc họp tại Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ ngày 29.12.2014 có sự tham dự của lãnh đạo và các ngành TNvMT, KHvCN, NNvPTNT của 13 tỉnh ĐBSCL. Biên bản hội nghị và các ý kiến đã được gửi đến Thủ tướng Chính phủ và đến Bộ TNvMT và UBQGSM đầu tháng 1.2015.

Trong 10 tháng sau đó, chúng tôi chờ đợi một cuộc gặp với Bộ TNMT và/hay UBQGSM để trao đổi, hay một văn bản trả lời về những ý kiến của chúng tôi. Không có gì cả.

Ngày 21.10.2015, UBQGSM và công ty tư vấn đã giới thiệu dự thảo IAR tại Phnom Penh. Tại đây UBQGSM thông báo sẽ tổ chức tại Việt Nam hai hội nghị tham vấn tại Hà Nội ngày 28/10.2015 và tại Thành phố HCM hai ngày sau đó ngày 30.11.2015.

Nhiều nhà khoa học, và các chuyên gia đã gửi ý kiến từ 10 tháng trước không được mời dự. Có lẽ vì ban tổ chức không muốn có ý kiến khác!

Theo những người dự nói lại, các cuộc họp kéo dài khoảng 3 giờ, rất ít ý kiến và không như VNMC thông báo tại Phnom Penh ngày 21.10 rằng đây sẽ là “*những cuộc họp tham vấn với các cơ quan nhà nước, các viện nghiên cứu, xã hội dân sự và các tổ chức phi chính phủ.*”

Tôi xin dành sự đánh giá về tính nghiêm túc của công tác tham vấn được Bộ TNMT và UBQGSM tổ chức, cho quý vị thánh giả.

5. Dự án nghiên cứu tác động thủy điện trên sông Mê Kong được Chính phủ giao Bộ Tài nguyên Môi trường là chủ đầu tư quản lý và Ủy ban sông Mekong Việt Nam điều hành. Đây là một công trình nghiên cứu khoa học quy mô lớn, có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với sự phát triển của ĐBSCL và cả nước. Nhưng với những kết luận đưa ra tôi thấy trong cách làm việc chưa ổn, dường như vai trò của các nhà khoa học khá là mờ nhạt, ý kiến của GS thì sao ?

Gs. NNT. Các câu trả lời trên đây của tôi cũng là câu trả lời cho câu hỏi này của phóng viên. Vì thời gian phỏng vấn có hạn, tôi nghĩ không cần nói lại.

6. Chính phủ đã chi 3,5 triệu đôla, cho dự án nghiên cứu tác động thủy điện trên dòng chính Mê Kong, một con số không hề nhỏ. Điều này cho thấy Chính phủ nhận thức rất rõ tác động của việc phát triển thủy điện trên dòng chính sông Mê kong. Thế nhưng những gì mà bản kết luận đưa ra thì dường như chúng ta tự đưa mình vào thế khó, hay có người ví là “mua đá đập vào đầu mình” ? GS có đồng tình với ý kiến này không, vì sao ?

Gs. NNT. Ngay cả con số 3,5 triệu hay 4,5 triệu USD, 80 tỷ, 109 tỷ hay 130 tỷ đồng VN cũng không rõ. Vốn ngân sách hay vốn ODA, hay ODA có vốn đối ứng của CP VN, chỉ cho những hạng mục nào rất cần được minh bạch.

Vốn bao nhiêu và từ đâu là một chuyện, nhưng quan trọng không kém là các kết luận cần được phản biện để không có bất kỳ một uẩn khúc nào có thể làm sai lệch các tác hại tích lũy của các đập lên hạ lưu vực, và đồng bằng sông Cửu Long nói riêng.

Dự án MDS là một dự án của CP VN. Dự án được phê duyệt có nghĩa là CP chấp nhận các kết luận của dự án. Hậu quả về nhiều mặt là không lường hết được, mà trước tiên có thể được hiểu là CPVN không phản đối việc xây dựng 11 đập thủy điện trên dòng chính sông Mekong.

7. Trong bối cảnh như hiện nay, theo GS, những việc cần kíp trước mắt chúng ta phải làm là gì ?

Gs. NNT. Sau báo cáo IAR, công ty tư vấn DHI sẽ qua giai đoạn 4, đưa ra những biện pháp giảm thiểu các tác hại. Nếu các kết luận của IAR là không đáng

tin, thậm chí sai, thì không thể sang giai đoạn 4, vì càng đi càng sai, càng lệch hướng.

Vì vậy, theo tôi, có 5 việc cần làm:

(1) Bộ TNMT UBQGSM công bố dự thảo IAR, với một tóm tắt các kết quả chính. Công bố trên mạng của Bộ TNMT và của UBQGSM.

(2) Tổ chức một hội nghị tham vấn nghiêm túc để lắng nghe các ý kiến khác nhau, nhất là những phản biện khoa học, khách quan, toàn diện đối với Báo cáo IAR;

(3) Lắng nghe tiếng nói của cư dân trong hạ lưu vực đã được trình bày tại cuộc họp ở trường Đại học An Giang ngày 11.11.2015.

(4) Chính phủ bằng hình thức thích hợp lắng nghe các ý kiến của Bộ TNMT / UBQGSM và các ý kiến phản biện trước khi có ý kiến về việc bước qua giai đoạn 4 hay không.

Vì tầm quan trọng của tác động của các đập thủy điện trên sông Mekong lên đồng bằng sông Cửu Long và 20 triệu người dân ở đây; lên an ninh lương thực quốc gia, và lên đa dạng sinh học của đồng bằng, tôi kiến nghị:

(5) Quốc hội theo dõi, giám sát dự án. Trước mắt UNKHCNMT và các ủy ban có liên quan tổ chức nghe Bộ TNMT giải trình toàn diện về dự án.

Xin cảm ơn giáo sư về cuộc PV này.

Dẫn cuối: Thưa quý vị và các bạn ! Lo ngại trước những tác động nguy hiểm từ việc phát triển thủy điện đã được dự báo trước, mấy tháng qua người dân cả nước gom từng chữ ký vào bản kiến nghị dừng xây 11 con đập trên dòng chính sông Mê Kông....Trong bối cảnh đó, việc vội vã công bố một kết luận chưa đầy đủ, thiếu khoa học đe dọa đến sự an toàn và đời sống của 18 triệu dân đồng bằng sông Cửu Long. Nhiều ý kiến cho rằng cần nghiêm túc xem xét lại Báo cáo Nghiên cứu tác động của các đập thủy điện trên dòng chính sông Mekong cũng như trách nhiệm của những người thực hiện. Chúng tôi sẽ tiếp tục cập nhật đến quý vị và các bạn những thông tin liên quan vấn đề này.

Phỏng vấn trực tuyến trong Chương trình *Theo dòng thời sự*, sáng ngày 18.11.2015, lúc 07 giờ 15.